

Số: 2008/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 Phân khu I - Khu dân cư, tái định cư tại xã Lộc An, xã Bình Sơn huyện Long Thành (lần 2)

(Điều chỉnh một phần lô đất dịch vụ đô thị lô I-DV-1
sang đất hạ tầng kỹ thuật để bố trí trạm xử lý nước thải)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quy hoạch xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Đồng Nai tại Tờ trình số 2437/TTr-SXD ngày 04/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Phân khu I - Khu dân cư, tái định cư xã Lộc An, xã Bình Sơn, huyện Long Thành với các nội dung như sau:

- Điều chỉnh lô đất dịch vụ đô thị tại lô I-DV-1 diện tích khoảng 43.217m², điều chỉnh một phần diện tích khoảng 25.500m² (lô SH2) sang đất hạ tầng kỹ thuật để bố trí trạm xử lý nước thải công suất khoảng 8.000m³/ngày.đêm (Trạm xử lý nước thải xử dụng công nghệ làm sạch sinh học không có sản phẩm bùn, tổ chức khoảng cách ly an toàn vệ sinh đền công trình đảm bảo 30m theo quy chuẩn). Diện tích đất dịch vụ lô I-DV-1 sau điều chỉnh còn lại khoảng 17.717m².

Với các nội dung điều chỉnh trên thì quy mô, chức năng của các ô đất, chỉ tiêu và cơ cấu sử dụng đất của dự án thay đổi như sau:

STT	Loại đất	Duyệt theo QĐ 405/QĐ-UBND ngày 01/2/2018		Điều chỉnh		Chênh lệch (m ²)
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	
A	Cấp khu ở	576.951	100,00	576.951	100,00	
I	Đất ở	291.658,2	50,55	291.658,2	50,55	
1	Nhà liên kế	23.971,3	4,15	23.971,3	4,15	



STT	Loại đất	Duyệt theo QĐ 405/QĐ-UBND ngày 01/2/2018		Điều chỉnh		Chênh lệch (m ²)
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	
2	Nhà liên kế vườn	127.450,9	22,09	127.450,9	22,09	
3	Nhà chung cư	140.236	24,31	140.236	24,31	
II	Đất công cộng	49.644	8,60	49.644	8,60	
1	Đất xây dựng công trình giáo dục	41.596	7,21	41.596	7,21	
2	Đất xây dựng CT thương mại dịch vụ	8.048	1,39	8.048	1,39	
III	Đất cây xanh - TDTT	108.120,8	18,74	108.120,8	18,74	
1	Đất cây xanh tập trung	44.151,8	7,64	44.151,8	7,64	
2	Đất cây xanh cách ly	63.969	11,10	63.969	11,10	
IV	Đất giao thông	127.528	22,10	127.528	22,10	
B	Cấp khu vực	293.394		293.394		
I	Đất công cộng	69.687		44.187		-25.500
1	Đất công trình thương mại dịch vụ	43.217		17.717		- 25.500
2	Đất công trình tôn giáo, công cộng, hạ tầng kỹ thuật	26.470		51.970		+25.500
2.1	Đất bến xe	11.475		11.475		
2.2	Đất trạm xăng	1.225		1.225		
2.3	Đất dự trữ	13.770		13.700		
2.4	Đất hạ tầng kỹ thuật (Trạm xử lý nước thải)	0		25.500		+25.500
II	Đất giao thông	223.707		223.707		
Tổng diện tích đất (A+B)		870.345		870.345		

Điều 2. Nội dung điều chỉnh nêu trên không làm ảnh hưởng đến quy hoạch phân khu được duyệt và việc kết nối hạ tầng kỹ thuật chung tại khu vực. Các vấn đề khác có liên quan phát sinh từ việc điều chỉnh nêu trên là không đáng kể; UBND huyện Long Thành, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm cập nhật và làm rõ trong các bước tiếp theo.

Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm phối hợp UBND huyện Long Thành và các Sở ngành liên quan để xác định và bổ sung diện tích đầu tư đoạn tuyến cống thoát từ trạm xử lý đến suối Ông Trữ.

Các nội dung khác không liên quan đến việc điều chỉnh trên tiếp tục thực hiện theo nội dung Quyết định số 3914/QĐ-UBND ngày 28/12/2012; số 405/QĐ-UBND ngày 01/2/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt

Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/500 phân khu I - khu tái định cư Lộc An - Bình Sơn, xã Lộc An - Bình Sơn, huyện Long Thành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông Vận tải, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND huyện Long Thành, Chủ tịch UBND xã Bình Sơn, Chủ tịch UBND xã Lộc An, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh, Lãnh đạo các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng (CNN);
- Lưu : VT, CNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

